TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số 236/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Huyện K, ngày 27 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 170/2024/TLST–HNGĐ ngày 23/05/2024, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lại Thị A, sinh năm 1990; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B C, thị trấn D, huyện K, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Số E G, khu T, thị trấn O, huyện I, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1983; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số B C, thị trấn D, huyện K, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 06 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lại Thị A và anh Nguyễn Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của chị Lại Thị A và anh Nguyễn Đức H, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Lại Thị A và anh Nguyễn Đức H cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Duy L, sinh ngày 10/4/2010 và cháu Nguyễn Duy Q, sinh ngày 19/02/2013.

Giao cho chị Lại Thị A được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Duy L kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu Nguyễn Duy L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Giao cho anh Nguyễn Đức H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Duy Q kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu Nguyễn Duy Q đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Chị Lại Thị A và anh Nguyễn Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Lại Thị A và anh Nguyễn Đức H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Chị Lại Thị A và anh Nguyễn Đức H tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết về tài sản chung của vợ chồng nên không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng (vay nợ và cho vay nợ): Chị Lại Thị A và anh Nguyễn Đức H xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lại Thị A chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004167 ngày 23/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Hoàn trả chị Lại Thị A 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND thị trấn D (theo GCNKH số 63, quyển số 01/2009, ngày 31/07/2009);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Trọng